TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 259/2023/QĐST-HNGĐ	*Quận 7, ngày 26 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 116, 118 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 118/2023/TLST-HNGĐ ngày 07/3/2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1985; Địa chỉ: Số u, Khu phố 2, phường T, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Lương Thị Hồng V, sinh năm 1990; Địa chỉ: Số e đường T, Tổ 4A, Khu phố Y, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn S và bà Lương Thị Hồng V tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hội, thị xã Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp theo Giấy chứng nhận kết hôn số 41/2019, ngày 01/8/2019. Do tính tình hai bên không hợp nhau, vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, nay nhận thấy tình cảm không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên hai người yêu cầu thuận tình ly hôn. Do đó, yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông Nguyễn Văn S và bà Lương Thị Hồng V là có cơ sở.

[2] Về con chung: Căn cứ Trích lục khai sinh số 170/2019/TLKS-BS do Ủy ban nhân dân xã Tân Hội, thị xã Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 01/8/2019, có cơ sở để xác định ông Nguyễn Văn S và bà Lương Thị Hồng V có một con chung là Nguyễn Lương Tuấn K, sinh ngày 14/6/2019. Hai bên đương sự thỏa thuận bà Lương Thị Hồng V trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Nguyễn Lương Tuấn K cho đến khi trưởng thành. Ông Nguyễn Văn S cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 (ba triệu) đồng.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Nguyễn Văn S và bà Lương Thị Hồng V xác nhận không có.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Văn S và bà Lương Thị Hồng V phải chịu lệ phí theo quy định.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn S và bà Lương Thị Hồng V thuận tình ly hôn (theo giấy chứng nhận kết hôn số 41/2019, do Ủy ban nhân dân xã Tân Hội, thị xã Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 01/8/2019).

- Về con chung: Bà Lương Thị Hồng V trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên là Nguyễn Lương Tuấn K, (nam) sinh ngày 14/6/2019 cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Ông Nguyễn Văn S cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 (ba triệu) đồng, thực hiện vào ngày 10 dương lịch hàng tháng, bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 5 năm 2023 cho đến khi phát sinh các căn cứ làm chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Ông Nguyễn Văn S có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai có quyền cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con. Vì quyền lợi về mọi mặt của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

Trường hợp ông Nguyễn Văn S chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì ông S phải chịu thêm tiền lãi của số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại Khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Nguyễn Văn S và bà Lương Thị Hồng V xác nhận không có.

- Lệ phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, ông Nguyễn Văn S và bà Lương Thị Hồng V phải chịu, ông Nguyễn Văn S và bà Lương Thị Hồng V đã nộp số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số 0015603 ngày 07/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Nguyễn Văn S và bà Lương Thị Hồng V đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 7;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7;
- UBND xã Tân Hội, thị xã Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

Bùi Thị Tố Nhân